

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4209/LĐTĐBXH-KHTC
V/v cung cấp số liệu về các chỉ
tiêu đảm bảo xã hội

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2014



Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương

Bộ Tài chính có công văn số 15964/BTC-NSNN ngày 03/11/2014 về việc
cung cấp số liệu về các chỉ tiêu đảm bảo xã hội cho từng tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương (*văn bản kèm theo*). Bộ đề nghị Sở Lao động – Thương binh
và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cung cấp số liệu về các chỉ
tiêu đảm bảo xã hội nêu trên.

Báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội gửi về Bộ (*qua Vụ Kế
hoạch – Tài chính*) trước ngày 13/11/2014 (*Đồng thời gửi bản mềm theo hộp thư
điện tử: phongkh@molisa.gov.vn*) để tổng hợp trả lời Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- TT Nguyễn Trọng Đàm (để b/cáo);
- Cục NCC (để phối hợp);
- Cục BTXH (để phối hợp);
- Cục PCTNXH (để phối hợp);
- Lưu VT, KHTC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH**



Biểu tổng hợp các loại đối tượng và cơ sở xã hội

(Kèm theo công văn số 4209 ngày 07/11/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Loại đối tượng / cơ sở xã hội	Số đối tượng / cơ sở			Ghi chú
		Cộng	Nuôi dưỡng tập trung	Tại cộng đồng	
I	ĐỐI TƯỢNG				
1	Người có công				
1.1	Bà mẹ Việt Nam anh hùng				
	<i>Còn sống</i>				
	<i>Đã mất</i>				
1.2	Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân				
1.3	Người hoạt động kháng chiến				
1.4	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học				
1.5	Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày				
1.6	Người có công giúp đỡ cách mạng				
1.7	Thương binh				
1.8	Bệnh binh				
1.9	Gia đình liệt sĩ				
1.10	Gia đình thương binh				
1.11	Gia đình bệnh binh				
1.12	Gia đình có công với nước				
2	Đối tượng xã hội				
2.1	Đối tượng trợ giúp xã hội theo Nghị định 67/2007/NĐ-CP và Nghị định 13/2010/NĐ-CP				
2.2	Đối tượng mại dâm				
2.3	Đối tượng ma túy				
II	CƠ SỞ				
1	Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công				
2	Cơ sở bảo trợ xã hội				
3	Trung tâm giáo dục, chữa bệnh lao động - xã hội				

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15964 /BTC-NSNN

V/v: cung cấp số liệu về các chỉ tiêu
đảm bảo xã hội cho từng tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 59/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 về việc ban hành Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2011, định mức này được quy định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước các địa phương trong thời kỳ ổn định 2011-2015. Để có cơ sở trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức phân bổ ngân sách về chi thường xuyên cho các địa phương từ năm 2016 và các năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định mới theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Bộ Tài chính đề nghị Bộ Lao động, thương binh và Xã hội cung cấp số liệu về các chỉ tiêu đảm bảo xã hội cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tính đến hết ngày 31/12/2013 (theo chỉ tiêu biểu đính kèm).

Đề nghị Bộ Lao động, thương binh và Xã hội cung cấp số liệu về các chỉ tiêu đảm bảo xã hội nêu trên về Bộ Tài chính (Vụ Ngân sách nhà nước) trước ngày 15/11/2014 để nghiên cứu tổng hợp chuẩn bị trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức phân bổ chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để phục vụ cho việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước từ năm 2016.

Rất mong nhận được sự hợp tác, giúp đỡ của quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ NSNN. (06)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đỗ Việt Đức